

Bản án số: **101 /2020/HS-PT**

Ngày: 15/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

Bà **Bùi Thị Nghĩa**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Khôi Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2020/TLPT-HS ngày 05/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Khương H và Nguyễn Hoàng L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2018/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Khương H (Ni) - sinh năm 1991 tại Nha Trang; Nơi cư trú: Số 136 Giáp Văn Cương, Lương Sơn, A, Nha Trang, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị Phương Th; Vợ là Vương Thị Th, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 63/2018/HS-ST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và Bản án số 93/2018/HS-PT ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái - Cục C10 Bộ Công an. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoàng L (Ty) - sinh năm 1989 tại Nha Trang; Nơi cư trú: 136 Giáp Văn Cương, Lương Sơn, A, Nha Trang, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị Phương Th ; Vợ là Thân Thị Mai Th, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 63/2018/HS-ST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và Bản án số 93/HS-PT ngày 16/8/2018 của

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái - Cục C10 Bộ Công an. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không kháng cáo:

1. Trần Công D (Năm móm) - sinh năm 1970 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Lô 90 đường A3, khu đô thị VCN Phước H, Nha Trang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; con ông Trần Công H (chết) và bà Nguyễn Thị G; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 109/2001/HS-PT ngày 08/8/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong ngày 09/9/2003. Bản án số 124/HSST ngày 22/6/2004 của TAND tỉnh Khánh Hòa xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 07 năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong ngày 30/8/2016. Nhân thân: Bản án số 138/2019 ngày 25/6/2019 của TAND thành phố Nha Trang xử phạt 07 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hiện đang thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa.

2. Trần Thị Bích Ph (bé Lê) - sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Phò Thiện, xã B, Diên Khánh, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn Kh và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam từ ngày 24/6/2019, đến ngày 16/8/2019 thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Nguyễn Đình C - sinh năm 1986 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn 2 Ninh Sơn, Ninh Hòa, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Đình N và bà Phạm Thị Ph; Vợ là Nguyễn Thị Ngọc Th, có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Lại Nhân Ngh (Sin) - sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Phú Vãn, E, Ninh Hòa, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lại Văn D và bà Lê Thị H; Vợ là Nguyễn Thị Phương Th, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 107/2012/HSST ngày 11/12/2012 của TAND thị xã Ninh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bản án số 02/2015/HSST ngày 15/01/2015 của TAND thị xã Ninh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, chấp hành xong bản án ngày 03/02/2016. Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5. Trần Quốc L (Tùn) - sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, H, Ninh Hòa, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ đá; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Quốc Đ và bà Đặng Thị Th; Vợ là Nguyễn Thị Thiên Th, có 01 con

sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 05/2018, Trần Công D và Trần Thị Bích Ph đã gặp Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Trần Quốc L, Nguyễn Khương H và Nguyễn Hoàng L nhờ cả nhóm đi đánh anh Tuấn Anh để trả thù vì Tuấn Anh đã đánh anh của D là Trần Minh H.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 09/5/2018 Trần Công D, Trần Thị Bích Ph, Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L, Trần Kim Ngọc, Út, Tường, Nam, Lợi (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) ngồi chơi tại quán Bar Yasaka. Tại đây, D nói với C: “*Coi còn ai thì kêu qua, nhắm đập được thì làm sớm đi*”. Nghe vậy, C nói: “*Còn chờ Trần Quốc L tới rồi đi luôn*”. Cả nhóm ngồi chơi tiếp một lúc rồi đi ra thì gặp Quốc L đi xe máy đến. Lúc này, Dân điều khiển xe máy chở Ph; Út dùng xe máy chở C; Trần Quốc L điều khiển xe máy đi một mình; số còn lại đi xe Taxi. Khi đi ngang qua quán hải sản số 06 Vân Đồn, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang thì D chỉ tay vào quán cho cả nhóm thấy. Sau đó cả nhóm tiếp tục đi về nhà của D lấy bao hung khí gồm súng, dao, móc... bỏ lên xe Taxi rồi quay lại quán hải sản số 06 đường Vân Đồn, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang.

Đến khoảng 01 giờ 41 phút ngày 10/5/2018 thì cả nhóm đi đến trước quán, D nói với C: “*Quán đó đó đập đi cho tao*”. Nghe vậy, C chỉ tay vào quán và nói to cho cả nhóm biết. Lúc này, nhóm của Ngh từ trên Taxi bước xuống đứng ở vỉa hè bên đối diện với quán số 06 đường Vân Đồn. H lấy bao đựng hung khí từ trên xe ô tô bỏ xuống dưới đất để cả nhóm chọn. Ngh cầm 01 khẩu súng ngắn và một dao đi tới trước quán chém vào camera quan sát nhưng không chém tới nên Ngh ném dao vào camera nhưng không trúng. Ngh quay lại chỗ để hung khí lấy một dao “móc” dài khoảng 01 m, đi tới trước quán chém hỏng camera bên phải của quán và chém nhiều nhát vào cửa cuốn. Trần Quốc L thấy vậy lấy dao “móc” của Ngh chém hỏng camera bên trái của quán. Số người còn lại gồm Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L và một số người (*chưa xác định lai lịch*) đứng bên kia đường quan sát. Sau khi đập phá xong, cả nhóm quay về nhà của D cất hung khí rồi đi hát Karaoke.

Tại Kết luận định giá tài sản số 260/HĐĐG ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là **5.040.000đ** (*năm triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2020/HSST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo, riêng bị cáo Trần Công D áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo xử phạt Trần Công D 04 năm tù, Trần Thị Bích Ph 03 năm tù, Nguyễn Đình C 02 năm 06 tháng tù, Lại Nhân Ngh 03 năm 06 tháng tù, Trần

Quốc L 03 năm tù, Nguyễn Khương H và Nguyễn Hoàng L đều 02 năm tù. Các bị cáo đều bị xử phạt về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Các bị cáo Trần Công D, Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L còn bị áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định chung. Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/6/2020, bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Các bị cáo Trần Công D, Trần Thị Bích Ph, Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh và Trần Quốc L đều không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L là rất hạn chế, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không tham gia hủy hoại tài sản mà chỉ đứng nhìn. Mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là có phần quá nghiêm khắc đối với các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Cấp sơ thẩm truy tố và xét xử các bị cáo về tội “*Hủy hoại tài sản*” là có căn cứ đúng pháp luật.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như lời khai của các bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L tại phiên tòa phúc thẩm đều thể hiện tất cả các bị cáo tham gia với vai trò và tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Công D là người rủ các bị cáo khác đi đập phá tài sản của bị hại; giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, vai trò, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau để thực hiện tội phạm. Do đó, việc cấp sơ thẩm truy tố và xét xử tất cả các bị cáo trong vụ án này theo điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 với tình tiết phạm tội “*có tổ chức*” là chưa đúng, mà lẽ ra chỉ truy tố và xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 mới phù hợp. Riêng bị cáo Trần Công D, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo D theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 298, Điều 345, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm. Cụ thể: Xét xử các bị cáo Trần Thị Bích Ph, Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Trần Quốc L, Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L đều về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015; xét xử bị cáo Trần Công D về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong vụ án này, các bị cáo Trần Công D, Trần Thị Bích Ph là người rủ các bị cáo khác hủy hoại tài sản của bị hại. Bị cáo D là người khởi xướng, cầm đầu còn bị cáo Ph là người liên lạc với bị cáo Nguyễn Đình C để tìm người đi đập phá tài sản của bị hại. Khi phạm tội, bị cáo Ph đang có thai. Bản thân bị cáo D phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo nên cần xử phạt nghiêm và mức án cao hơn so với bị cáo Ph.

Các bị cáo Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Trần Quốc L: Bị cáo C là người liên lạc với các bị cáo Ngh, Quốc L, H và Hoàng L rủ đi đập phá tài sản của bị hại. Các bị cáo lại Ngh và Trần Quốc L là những người thực hành tích cực nhất, trực tiếp thực hiện hành vi đập phá tài sản của bị hại. Do đó, mức hình phạt đối với các bị cáo C, Ngh và Quốc L bằng nhau là phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L: Trong vụ án này, các bị cáo H và Hoàng L tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, hành vi phạm tội của các bị cáo hạn chế hơn so với các bị cáo khác.

Xét thấy sau khi phạm tội, các bị cáo Trần Thị Bích Ph, Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Trần Quốc L, Nguyễn Khương H và Nguyễn Hoàng L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Khương H, Hoàng L đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt các bị cáo Trần Công D, Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết này để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của nhà nước mà an tâm cải tạo.

Các bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 298; Điều 345; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L, Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 108/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Trần Công D**.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Trần Thị Bích Ph, Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Trần Quốc L, Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L.**

Áp dụng điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Trần Thị Bích Ph.**

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L.**

Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Đình C, Trần Quốc L.**

Tuyên xử:

- **Xử phạt bị cáo Trần Công D (Năm móm) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Tổng hợp với hình phạt **07 (bảy) năm tù** theo Bản án số 138/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, buộc bị cáo Trần Công D hải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/6/2018.

- **Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích Ph (bé Lê) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 24/6/2019 đến ngày 16/8/2019.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- **Xử phạt bị cáo Lại Nhân Ngh (Sin) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- **Xử phạt bị cáo Trần Quốc L (Tún) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Khương H (Ny) 01 (một) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Tổng hợp với hình phạt **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** theo Bản án số 93/2018/HS-PT ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo Nguyễn Khương H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án ngày 14/9/2018.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L (Ty) 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.** Tổng hợp với hình phạt **03 (ba) năm tù** theo Bản án số 93/2018/HS-PT ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt

giám thi hành án ngày 14/9/2018 nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 10/7/2017 đến ngày 04/01/2018.

2. Các bị cáo Trần Công D, Trần Thị Bích Ph, Nguyễn Đình C, Lại Nhân Ngh, Trần Quốc L, Nguyễn Khương H, Nguyễn Hoàng L đều không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc I;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long